

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2018/HSST

Ngày: 22-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Pánh

Ông Quảng Văn Minh

-Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên;

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lù Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1992, tại Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản C, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lù Văn O, sinh năm 1965 và con bà: Tòng Thị B, sinh năm 1968 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2018, tạm giam từ ngày 29/01/2018 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/01/2018, Lù Văn T từ nhà ở Bản C, xã T, huyện Điện Biên đến nhà Lù Văn O, sinh năm 1970 là chú ruột và ở cùng bản với T để nhờ Lù Văn O chở xuống bản P, xã P1, huyện Điện Biên với mục đích để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân song T không nói cho O biết mục đích của mình

mà nói dối là đi có việc riêng. Do Lù Văn Ỏ cũng xuống bản P, xã P1, huyện Điện Biên để lấy cây thuốc về tắm cho con nên Ỏ đồng ý rồi đi mượn xe mô tô biển kiểm soát 27F6 – 8167 của Lù Thị Y (chị gái ruột của Ỏ) chở T đi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Ỏ và T đi đến khu vực bản P, xã P1, huyện Điện Biên thì Ỏ dừng xe lại ở ven đường và đi lấy cây thuốc, còn T đi xuống khu vực bờ suối gần đó để tìm mua Heroine. Khi đến khu vực bờ suối T gặp và hỏi mua được một gói Heroine gói bằng nylon màu trắng, miệng hơ lửa hàn kín của một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 35 tuổi (T không biết tên và địa chỉ) với giá 240.000 đồng. T cầm gói Heroine và xem thấy bên trong gói nylon có 03 gói Heroine nhỏ đều được gói bằng nylon màu trắng, miệng các gói được hơ lửa hàn kín, sau đó T đi đến chỗ để xe máy đợi Ỏ để đi về. Khoảng 05 phút sau Lù Văn Ỏ quay lại chỗ để xe máy và chở T về. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ỏ đang chở T đi đến khu vực bản P 1, xã P1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên Phòng Pa Thom phối hợp với Phòng phòng chống ma túy tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên kiểm tra, qua kiểm tra tổ công tác không thu giữ gì của Lù Văn Ỏ. Tiếp tục kiểm tra Lù Văn T tổ công tác đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại tay phải của T đang cầm 1,23 gam Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Lù Văn T đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 280/GĐ-PC54 ngày 22/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lù Văn T là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lù Văn T là 1,23 gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82 ngày 19/7/2013; Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT - VKSDB ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 1,23 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định không hoàn lại, là vật thuộc loại Nhà

nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Lù Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[2]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Ngày 26/01/2018, Lù Văn T nhờ chú ruột Lù Văn Ở, sinh năm 1970 chở bằng xe mô tô biển kiểm soát 27F6-8167 mượn của Lù Thị Y (chị gái ruột của Ở) đến bản P, xã P1, huyện Điện Biên mục đích tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân, khi đi Lù Văn T nói dối với chú của mình là đi việc riêng, chứ không cho biết mục đích của mình. Đến nơi tại khu vực bờ suối thuộc khu vực bản P, T đã gặp một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 35 tuổi (T không biết tên và địa chỉ) mua của người đó 01 gói Heroine với giá 240.000 đồng. Toàn bộ số Heroine đã bị Tổ công tác Đoàn Biên Phòng Pa Thơm phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên thu giữ có khối lượng 1,23 gam Heroine, với hành vi và khối lượng heroine trên của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn

bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến nay. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine thu giữ của Lù Văn T, T khai mua của một người phụ nữ dân tộc Thái, khoảng 35 tuổi. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ của T là 1,23 gam Heroine, trích mẫu gửi đi giám định 0,14 gam, sau khi giám định không hoàn lại mẫu vật là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lù Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lù Văn T 01(một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 26/01/2018.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 1,23 gam Heroine, trích mẫu gửi đi giám định không hoàn lại là 0,14 gam, là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2018).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lù Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/5/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên
- VKSND huyện Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên
- Bị cáo
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ THA – HS
- Lưu hồ sơ vụ án
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

